

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH HƯNG  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/DS-ST

Ngày: 09-8-2022

V/v: “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Lạc

Bà Lê Thị Linh Phượng

**- Thư ký phiên toà:** Ông Lê Trọng Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2022 về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Kim L, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp X, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Có mặt.

*Bị đơn:* Bà Phan Thị Tr, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp Y, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Huỳnh Kim L trình bày:

Trong thời gian từ năm 2017 đến 2019, bà L có làm đầu thảo một số dây hụi ở địa phương, trong đó có bà Phan Thị Tr tham gia một số phần hụi như sau:

Dây hụi quý 3.000.000 đồng, 03 tháng khai 01 lần, khai ngày 10/7/2017 (âm lịch) là ngày 31/8/2017 (dương lịch) đến tháng 4/2022 âm lịch là mãn hụi. Gồm 20 phần, bà Tr tham gia 01 phần, đến tháng 10/2018 (âm lịch) bà Tr bỏ thăm hốt hụi, sau khi trừ tiền thảo hụi bà Tr nhận được số tiền 37.000.000 đồng, bà Tr đóng hụi chết cho bà L đến tháng 4/2019 (âm lịch) còn nợ lại 08 lần hụi chết, đến ngày 18/01/2022 bà L đã khởi kiện yêu cầu Tr trả 06 lần hụi chết không đóng, đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng giải quyết bằng quyết định công nhận sự thỏa

thuận của các đương sự đã có hiệu lực pháp luật, đến nay dây hụi đã mãn và bà Tr chưa đóng hụi chết 02 lần còn lại x 3.000.000 đồng = 6.000.000 đồng.

Dây quí 3.000.000 đồng, 03 tháng khui 01 lần, khui ngày 10/7/2017 (âm lịch) là ngày 31/8/2017 (dương lịch) đến tháng 4/2022 âm lịch là mãn hụi. Gồm 20 phần, bà Tr tham gia 01 phần, đến tháng 10/2018 (âm lịch) bà Tr bỏ thăm hụi, sau khi trừ tiền thảo hụi bà Tr nhận được số tiền 37.000.000 đồng, bà Tr đóng hụi chết cho bà L đến tháng 4/2019 (âm lịch) còn nợ lại 08 lần hụi chết, đến ngày 18/01/2022 bà L đã khởi kiện yêu cầu Tr trả 06 lần hụi chết không đóng, đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng giải quyết bằng quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự đã có hiệu lực pháp luật, đến nay dây hụi đã mãn và bà Tr chưa đóng hụi chết 02 lần còn lại x 3.000.000 đồng = 6.000.000 đồng.

Tổng 02 dây hụi trên bà Phan Thị Tr còn nợ bà L 12.000.000 đồng, bà L đã đòi nhiều lần nhưng đến nay bà Tr chưa trả số nợ trên. Nay bà L yêu cầu bà Phan Thị Tr trả số tiền nợ hụi 12.000.000 đồng. Không yêu cầu tiền lãi.

Đối với việc bà Tr trình bày cho rằng trước đây đã giải quyết hết tiền hụi là không đúng, vì khi bà L kiện bà Tr trước đây chỉ khởi kiện những phần hụi đến hạn, còn hụi chưa đến hạn bà L không kiện, đến khi xuống hụi chót bà Tr không đóng bà L mới kiện tiếp. Việc bà L kiện là căn cứ vào giấy nhận nợ do bà Tr viết thể hiện tổng số tiền nợ hụi cộng dồn của tất cả các dây hụi tính đến tháng 4/2022 (âm lịch) bà Tr xác nhận nợ bà L là 63.000.000 đồng, trong đó, bà L đã khởi kiện và được chấp nhận yêu cầu với số tiền 51.000.000 đồng.

#### **Bị đơn bà Phan Thị Tr trình bày:**

Bà Tr thừa nhận có tham gia một số dây hụi do bà L mở, trong đó có 02 dây hụi bà Huỳnh Kim L khởi kiện, thừa nhận biên nhận nợ bà L cung cấp cho Tòa án với tổng số tiền nợ hụi cộng dồn các dây hụi tính đến tháng 4/2022 (âm lịch) là 63.000.000 đồng là do bà Tr ký tên xác nhận. Ngoài ra, bà Tr cũng thừa nhận việc tranh chấp tiền hụi trước đây đã được Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng giải quyết công nhận sự thỏa thuận bà Tr có nghĩa vụ trả cho bà L 51.000.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi về xem xét lại giấy tờ, nay bà Tr không đồng ý trả tiếp cho bà L số tiền 12.000.000 đồng. Lý do, bà Tr cho rằng quá trình cộng dồn hụi có sự nhầm lẫn khoảng mười mấy triệu nên xem như bà Tr không còn nợ bà L.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

##### **[1] Về tố tụng:**

[1.1] Về thẩm quyền: Căn cứ đơn khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp về “Hợp đồng góp hụi” được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp X, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về thời hiệu khởi kiện của vụ án: Do không có đương sự nào đề nghị áp dụng thời hiệu, căn cứ quy định tại Điều 184 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không xem xét về thời hiệu đối với vụ kiện này.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Bà Huỳnh Kim L khởi kiện yêu cầu bà Phan Thị Tr thanh toán cho bà 12.000.000 đồng tiền hội chết còn nợ của hai dây hội quý mỗi dây 3.000.000 đồng mà bà Tr tham gia và đã hót hội nhưng không đóng hội chết đối với hai kỳ hội cuối của mỗi dây.

Bà Tr thừa nhận có tham gia hai dây hội quý như bà L trình bày, thừa nhận bà đã hót hội cả hai dây và hiện tại hai dây hội trên đã mãn nhưng không đồng ý trả 12.000.000 đồng theo yêu cầu của bà L vì cho rằng tiền hội này trong quá trình bà L tính toán cộng dồn với các dây hội khác có nhầm lẫn số liệu.

[2.2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thấy rằng: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn và cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh là giấy kết sổ tiền hội có chữ ký xác nhận của bà Tr, trong đó thể hiện tổng số tiền bà Tr nợ hội bà L tính đến tháng 4/2022 (âm lịch) là 63.000.000 đồng; Ngoài ra, tại quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 07/2022/QĐST-DS ngày 16/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng thể hiện nội dung: “Bà Phan Thị Tr có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kim L số tiền hội còn nợ là 51.000.000 (năm mươi một triệu) đồng...”;

Mặc khác, tại biên bản hòa giải ngày 08/3/2022 của tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng cũng thể hiện hai dây hội 3.000.000 đồng ba tháng khai một lần mà bà L khởi kiện bà Tr trong vụ án dân sự thụ lý số 123/2021/TLST-DS ngày 15/12/2021 mỗi dây còn lại 02 lần hội chưa đến hạn nên không có yêu cầu giải quyết trong vụ án nói trên.

Xét yêu cầu của bà L và các tài liệu có liên quan là phù hợp nên có cơ sở để chấp nhận yêu cầu;

[2.3] Bà Tr cho rằng bà không còn nợ bà L do quá trình tính toán cộng dồn hội có sự nhầm lẫn nhưng bà Tr không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh có sự nhầm lẫn hoặc tài liệu, chứng cứ chứng minh bà Tr đã thanh toán đủ cho bà L số tiền nợ hội còn lại là 12.000.000 đồng của hai dây hội bà L kiện nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[2.4] Bà L không yêu cầu tiền lãi phát sinh kể từ ngày đóng hội chết thay cho bà Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 184, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 và Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, họ, biêu, phường.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Kim L.

Buộc bà Phan Thị Tr có nghĩa vụ trả cho bà Huỳnh Kim L số tiền 12.000.000 (mười hai triệu) đồng.

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

### 3. Về án phí:

Buộc bà Phan Thị Tr phải chịu 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả cho bà Huỳnh Kim L 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng theo biên lai thu tiền số 0003710 ngày 16/6/2022.

Báo cho đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND, Chi cục THADS H.Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

# Huỳnh Thị Yến Linh